TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/DS-ST
Ngày 24-02-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ni

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Ông Nguyễn Văn Tịnh

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa***: Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 291/2021/TLST-DS, ngày 24 tháng 11 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-DS, ngày 06 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng LV**

Địa chỉ: Số AA, đương TQK, phường TT, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, sinh năm 1967

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Trung N, sinh năm 1989; chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng LV-Chi nhánh Bạc Liêu; theo quyết định ủy quyền số 1473/2021 ngày 30/12/2021; địa chỉ: Số 56 đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh **Trần Hê LL**, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã LĐĐ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/11/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng LV (sau đây gọi là Ngân hàng) là anh Trần Trung N trình bày:

Ngân hàng LV và anh Trần Hê LL có ký kết hợp đồng tín dụng, cụ thể:

Ngày 29/3/2017 anh Trần Hê LL có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng số 0425TC/2017/HĐTD/CN BacLieu, anh LL vay số tiền 70.000.000 đồng, thời hạn

cho vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, tiền gốc và lãi được trả định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, lãi suất 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Cùng ngày 29/03/2017, Ngân hàng đã giải ngân và anh LL đã nhận đủ số tiền 70.000.000 đồng.

Trong quá trình quan hệ tín dụng với Ngân hàng, anh LL chỉ thanh toán được 50 phân kỳ trả nợ, chưa thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng từ phân kỳ trả nợ thứ 51 vào ngày 10/07/2021.

Tại Đơn khởi kiện ngày 11/11/2021 anh LL còn nợ ngân hàng số tiền gốc 11.170.77 đồng, tiền lãi 534.344 đồng, tổng cộng 11.705.121 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án anh LL có trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 2.308.897 đồng, tiền lãi 241.103 đồng, tổng cộng 2.550.000 đồng. Nay ngân hàng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu anh LL trả số tiền nợ gốc còn thiếu 8.861.880 đồng, tiền lãi 533.768 đồng, tổng cộng 9.395.648 đồng và yêu cầu trả lãi suất quá hạn phát sinh từ ngày 05/01/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký.

Do anh LL đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu anh LL trả số tiền nợ gốc 8.861.880 đồng, tiền lãi 533.768 đồng, tổng cộng 9.395.648 đồng và yêu cầu trả lãi suất quá hạn phát sinh từ ngày 05/01/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký.

Đối với bị đơn anh Trần Hê LL: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng nhưng triệu tập anh LL tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh LL vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật và giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định tại Điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật đương sự: Từ khi thụ lý vụ án N đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn thực hiện không đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 35, 39, 227, 228, Điều 271, 273, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV, buộc anh Trần Hê LL trả cho Ngân hàng LV số tiền nợ gốc 8.861.880 đồng, tiền lãi 533.768 đồng, tổng cộng 9.395.648 đồng và trả lãi suất quá hạn phát sinh từ ngày 05/01/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký. Án phí dân sự sơ thẩm anh Trần Hê LL phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng LV yêu cầu anh Trần Hê LL trả tiền vay. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng dân sự, cụ thể là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[1.2]. N đơn Ngân hàng LV tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn anh Trần Hê LL, anh LL cư trú tại ấp MĐ, xã LĐĐ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

[1.3]. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Trần Trung N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và bị đơn anh Trần Hê LL đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh N và anh LL theo quy định của pháp luật.

[1.4] Về nội dung: Tại Đơn khởi kiện ngày 11/11/2021 Ngân hàng yêu cầu anh LL trả số tiền nợ gốc 11.170.77 đồng, tiền lãi 534.344 đồng, tổng cộng 11.705.121 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án anh LL có trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 2.308.897 đồng, tiền lãi 241.103 đồng, tổng cộng 2.550.000 đồng. Nay ngân hàng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu anh LL trả số tiền nợ gốc còn thiếu 8.861.880 đồng, tiền lãi 533.768 đồng, tổng cộng 9.395.648 đồng và yêu cầu trả lãi suất quá hạn phát sinh từ ngày 05/01/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 0425TC/2017/HĐTD/CN BacLieu ngày 29/3/2017.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng không vượt phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, căn cứ khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và xem xét giải quyết.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV, yêu cầu anh LL trả tiền nợ gốc còn thiếu 8.861.880 đồng, tiền lãi 533.768 đồng, tổng cộng 9.395.648 đồng và yêu cầu trả lãi suất quá hạn phát sinh từ ngày 05/01/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0425TC/2017/HĐTD/CN BacLieu ngày 29/3/2017.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Tại Hợp đồng tín dụng số 0425TC/2017/HĐTD/CN BacLieu ngày 29/3/2017 thể hiện nội dung: Anh LL vay Ngân hàng số tiền 70.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, tiền gốc và lãi được trả định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, lãi suất 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Cùng ngày 29/03/2017, Ngân hàng đã giải ngân và anh LL đã nhận đủ số tiền 70.000.000 đồng.

Trong quá trình quan hệ tín dụng với Ngân hàng, anh LL chỉ thanh toán được 50 phân kỳ trả nợ, chưa thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng từ phân kỳ trả nợ thứ 51 vào ngày 10/07/2021. Trong quá trình giải quyết vụ án anh LL có trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 2.308.897 đồng, tiền lãi 241.103 đồng, tổng cộng 2.550.000 đồng. Hiện nay anh LL còn nợ Ngân hàng tiền gốc 8.861.880 đồng, tiền lãi 533.768 đồng, tổng cộng 9.395.648 đồng.

Như vậy, anh LL đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký. Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu anh LL trả tiền nợ gốc 8.861.880 đồng, tiền lãi 533.768 đồng, tổng cộng 9.395.648 đồng và trả trả lãi suất quá hạn phát sinh từ ngày 05/01/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0425TC/2017/HĐTD/CN BacLieu ngày 29/3/2017.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV nên anh LL phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 271, 273, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV đối với anh Trần Hê LL

- Buộc anh Trần Hê LL trả cho Ngân hàng LV số tiền 9.395.648 (chín triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn sáu trăm bốn mươi tám) đồng (trong đó tiền nợ gốc 8.861.880 đồng, tiền lãi 533.768 đồng) và trả trả lãi suất quá hạn phát sinh từ ngày 05/01/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0425TC/2017/HĐTD/CN BacLieu ngày 29/3/2017.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc anh Trần Hê LL phải chịu số tiền 469.782 (bốn trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi hai) đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng LV không phải chịu án phí. Ngân hàng LV đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001849 ngày 24/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu được nhận lại số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ni